

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST

Ngày: 12/06/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG - TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Nam Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Trọng Toàn** và ông **Nguyễn Văn Chín**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Minh Hải**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HS, ngày 25 tháng 04 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th sinh ngày: 04/4/2000 tại tỉnh Gia Lai.

Nơi cư trú: Tổ 1, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh ; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phi L (SN: 1968) và bà Nguyễn Thị Y (SN: 1969); bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

Ông Nguyễn Thanh T – sinh năm: 1990

Trú tại: Tổ 7 (nay là tổ 2), thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Vũ Minh T – sinh năm: 1967

Trú tại: Tổ 3 (nay là tổ 2), thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 18/07/2018, sau khi chơi điện tử tại quán internet JK, thuộc tổ 7 (nay là tổ 2), thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai thì Th đi về nhà tại tổ 2 (nay là tổ 1), thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai, trên đường về có đi

ngang qua nhà anh Nguyễn Cao Đ (nằm cạnh quán internet JK). Lúc này Th nảy sinh ý định đột nhập vào nhà anh Đ để trộm cắp tài sản. Ngay sau đó Th trèo qua ô thông gió vào bên trong nhà anh Đ. Tại đây Th phát hiện một chiếc điện thoại hiệu Iphone, loại 6S và một máy tính bảng nhãn hiệu SamSung của anh Nguyễn Thanh T (là người làm thuê cho anh Đ) đang để trên bàn, còn anh T thì nằm ngủ cạnh bên. Nguyễn Văn Th đã lén lút lấy điện thoại và máy tính bảng cất vào người rồi trèo ra ngoài và đi bộ đến khu vực trước Nhà văn hóa đa năng huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai (cách nhà anh Đ khoảng 500m). Tại đây, Th đã dò tìm và mở được mật khẩu của chiếc điện thoại rồi xóa hết các dữ liệu của máy Iphone để sử dụng, còn máy tính bảng không có mật khẩu.

Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, Th đã thuê xe taxi của hãng xe Mai Linh do anh Vũ Minh T là người điều khiển chở T đi lên ngã 3 Năm Đạt, thuộc xã Đ, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai để bán chiếc điện thoại và máy tính bảng nhưng không bán được. Trên đường quay về lại thị trấn K, thì Th đã trao đổi và bán cho anh Vũ Minh T chiếc điện thoại và máy tính bảng với giá 2.700.000 đồng, Tuấn đưa cho Th 2.300.000 đồng, số tiền còn lại trừ vào tiền thuê xe taxi. Sau đó Th đã bỏ trốn và tiêu xài hết số tiền nói trên.

Đến ngày 01/03/2019, Th đã đến Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai để đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định tài sản số 13 ngày 07/09/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mang Yang kết luận: 01 điện thoại di động loại Iphone 6S, được mua từ năm 2017, trị giá hiện tại: 3.000.000 đồng, 01 máy tính bảng nhãn hiệu SamSung, được mua từ năm 2016, trị giá hiện tại: 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 5.500.000 đồng.

Về vật chứng vụ án:

01 máy tính bảng nhãn hiệu SamSung, sau khi mua lại của bị cáo Th, anh Vũ Minh T đã bán chiếc máy tính bảng cho một người khách đi xe taxi không rõ lai lịch, địa chỉ với giá 1.000.000 đồng. Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6S, trong quá trình sử dụng anh Vũ Minh T đã đánh mất.

Về phần dân sự:

Quá trình điều tra bị hại Nguyễn Thanh T đã được thông báo về kết luận định tài sản của mình bị mất trộm ngay 18/07/2018, nhưng bị hại Nguyễn Thanh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về mặt dân sự.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS, ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th mức hình phạt tù 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam. Đề

ng nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải giao nộp số tiền 2.700.000 đồng (Hai triệu, bảy trăm nghìn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng là đúng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại hồ sơ thể hiện không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản, về hình sự, đề nghị xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại hồ sơ thể hiện đã mua của bị cáo 01 điện thoại và 01 máy tính bảng nhưng không biết là đồ bị cáo trộm cắp do bị cáo có mặt khẩu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, vì vậy có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Xuất phát từ mục đích muốn có tiền tiêu xài, khoảng 1 giờ 00 phút ngày 18/07/2018 lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Nguyễn Thanh T, bị cáo Nguyễn Văn Th đã đột nhập vào nhà và lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 6S và 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung trị giá 5.500.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ được vật chứng gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với anh Vũ Minh T là người đã mua số tài sản mà bị cáo Nguyễn Văn Th trộm cắp của anh Nguyễn Thanh T vào ngày 18/07/2018, nhưng anh Vũ Minh T không biết đó là tài sản do Th trộm cắp mà có, do đó anh Vũ Minh T không phạm vào tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự.

[9] Về biện pháp tư pháp: Cần buộc bị cáo Th phải giao nộp số tiền do bán tài sản trộm cắp mà có là 2.700.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Th** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 01/03/2019.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải giao nộp số tiền 2.700.000 đồng (Hai triệu, bảy trăm nghìn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

3. Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn **15** (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (12/06/2019) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án

theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Nam Trung